

Số: /UBND-VHXXH

Đắk Hà, ngày tháng năm 2026

V/v tuyên truyền kết quả phát triển
kinh tế - xã hội năm 2025 và mục tiêu,
nhiệm vụ, giải pháp năm 2026

Kính gửi:

- Các Phòng, cơ quan thuộc UBND xã;
- Trung tâm Cung ứng dịch vụ công ích xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy Quân sự xã;
- Các đơn vị trường học;
- Trạm y tế xã;
- Ban nhân dân các thôn.

Thực hiện Hướng dẫn số 21-HD/BTGDVTU ngày 05/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026; Công văn số 1036/SVHTTDL-TTBCXB ngày 24/3/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao, Du lịch tỉnh về việc tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026. Ủy ban nhân dân xã Đắk Hà đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai tuyên truyền một số nội dung như sau:

I. Nội dung tuyên truyền

1. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội của đất nước năm 2025, nhất là các thành tựu nổi bật, mang tính đột phá

- Kinh tế duy trì đà phục hồi và tăng trưởng tích cực, tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8,02%, thuộc nhóm các quốc gia có tốc độ tăng trưởng cao trong khu vực và thế giới, quy mô nền kinh tế đạt khoảng 514 tỷ USD, GDP bình quân đầu người đạt 5.026 USD, đưa Việt Nam vào nhóm nước có thu nhập trung bình cao; bội chi ngân sách, nợ công, nợ Chính phủ và nợ nước ngoài được quản lý chặt chẽ, trong giới hạn. Hoạt động xuất nhập khẩu và thương mại quốc tế tiếp tục mở rộng¹. Đầu tư phát triển được tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, có sức lan tỏa cao; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện².

- Khu vực kinh tế nhà nước tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, là công cụ quan trọng để Nhà nước định hướng, điều tiết và ổn định nền kinh tế, góp phần bảo đảm các cân đối lớn và ổn định kinh tế vĩ mô. Việc cơ cấu lại, đổi mới, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh; hiệu quả sản xuất,

¹ Quy mô thương mại quốc tế đạt kỷ lục hơn 930 tỷ USD năm 2025 (xuất khẩu nông sản lần đầu vượt 70 tỷ USD), thuộc nhóm 20 quốc gia dẫn đầu thế giới.

² Đạt 38,4 tỷ USD, vốn thực hiện đạt 27,62 tỷ USD, nhiều nhất từ khi có vốn FDI (trong nhóm 15 nước đang phát triển thu hút FDI lớn nhất thế giới)

kinh doanh và năng lực quản trị từng bước được nâng lên, phát huy vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng cho phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

- Khu vực kinh tế tư nhân phát triển tích cực, khẳng định vai trò là một động lực quan trọng của nền kinh tế³, giúp tạo việc làm cho đa số lực lượng lao động xã hội, góp phần quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Nhiều doanh nghiệp tư nhân từng bước nâng cao năng lực quản trị, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, đóng góp tích cực vào quá trình cơ cấu lại nền kinh tế.

- Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; thương mại, dịch vụ, du lịch phục hồi nhanh, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt mở rộng; nông nghiệp phát triển theo hướng sinh thái, hiện đại, bền vững, thích ứng biến đổi khí hậu. Hệ thống kết cấu hạ tầng chiến lược được đẩy mạnh đầu tư với nhiều đột phá; các công trình giao thông, năng lượng, logistics, y tế, giáo dục, hạ tầng số và đô thị quy mô lớn được triển khai đồng bộ, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, thu hút đầu tư, mở rộng không gian phát triển và từng bước khẳng định vai trò trung tâm kết nối của Việt Nam trong khu vực.

- Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại và được triển khai quyết liệt, đạt kết quả bước đầu quan trọng⁴; ứng dụng khoa học – công nghệ, chuyển đổi số được đẩy mạnh trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Kinh tế số, xã hội số có bước tiến rõ nét; nhiều nền tảng số, cơ sở dữ liệu quốc gia được xây dựng, kết nối, khai thác hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tăng năng suất lao động.

- Thể chế, chính sách về văn hóa được quan tâm, từng bước hoàn thiện. Nguồn lực đầu tư cho phát triển văn hóa được tăng cường. Công nghiệp văn hóa đang trên đà phát triển. Các giá trị văn hóa thấm sâu vào mọi mặt của đời sống xã hội, khơi dậy truyền thống yêu nước, củng cố niềm tin và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Hội nhập quốc tế về văn hóa ngày càng được mở rộng, góp phần nâng cao tiềm lực, vị thế, uy tín, sức mạnh mềm của quốc gia.

- Công tác an sinh xã hội được triển khai toàn diện, hiệu quả⁵; đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện; các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng. Giáo dục - đào tạo và y tế được tăng cường theo hướng đổi mới, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe toàn dân; tỷ lệ lao động qua đào tạo, thu nhập bình quân tiếp tục tăng,

³ Năm 2025 có 297.500 doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, cao gấp 1,3 lần số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường; đến nay, cả nước có 1,02 triệu doanh nghiệp đang hoạt động, tăng trên 20% so với năm 2020.

⁴ Việt Nam vươn lên thứ hai trong ASEAN về đầu tư AI, thứ 6/40 quốc gia về chỉ số AI và thứ 44/139 về chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu. Mạng 5G đạt vùng phủ sóng trên 90% dân số, Trung tâm Dữ liệu quốc gia đi vào vận hành, đưa Việt Nam vào nhóm 5 quốc gia đầu tiên làm chủ trọn vẹn hệ sinh thái 5G...

⁵ Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 1,3%. Theo xếp hạng của Liên hợp quốc, chỉ số hạnh phúc năm 2024 của Việt Nam xếp thứ 46, tăng 8 bậc so với năm 2020, 37 bậc so với năm 2020 và đạt mức cao nhất từ trước đến nay. Chỉ số phát triển bền vững (SDGs) của Việt Nam năm 2025 xếp thứ hai Đông Nam Á.

mạng lưới y tế cơ sở và độ bao phủ bảo hiểm y tế tiếp tục mở rộng. Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục thanh thiếu niên, bình đẳng giới được đẩy mạnh; hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm sớm hơn kế hoạch, phát triển nhà ở xã hội vượt chỉ tiêu. Các chính sách dân tộc, tôn giáo được thực hiện nghiêm túc, khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố, tăng cường niềm tin của Nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước.

- Công tác tinh gọn tổ chức bộ máy gắn với cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được đẩy mạnh đồng bộ, quyết liệt, bảo đảm mục tiêu xây dựng bộ máy “tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”. Việc sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và đẩy mạnh phân cấp, phân quyền được triển khai nghiêm túc, góp phần tổ chức lại không gian phát triển, bố trí hợp lý nguồn lực; đồng thời kiện toàn các cơ quan trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, khắc phục chồng chéo, nâng cao hiệu quả hoạt động, tạo nền tảng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

- Xây dựng, hoàn thiện thể chế và cải cách hành chính tiếp tục có nhiều chuyển biến rõ nét, giúp tháo gỡ các điểm nghẽn về cơ chế, chính sách, khơi thông, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực, tạo đột phá phát triển trên các lĩnh vực; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp.

- Quản lý, sử dụng tài nguyên được tăng cường theo hướng chặt chẽ, hiệu quả. Công tác bảo vệ môi trường, kiểm soát ô nhiễm đạt nhiều kết quả tích cực. Việc huy động, sử dụng các nguồn lực cho ứng phó với biến đổi khí hậu tiếp tục được đẩy mạnh; các chương trình, kế hoạch về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, kinh tế tuần hoàn từng bước được triển khai đồng bộ. Công tác chuyển đổi xanh, giảm phát thải khí nhà kính, phát triển và sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng sạch được thúc đẩy, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, hướng tới phát triển bền vững trong giai đoạn tới.

- Tiềm lực quốc phòng, an ninh tiếp tục được củng cố, tăng cường; khả năng dự báo, xử lý các tình huống được nâng lên, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ. An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, bảo đảm an ninh, an toàn, an dân; an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng được tăng cường. Hoạt động đối ngoại diễn ra chủ động, tích cực, chủ động, tích cực và hiệu quả trên cả bình diện song phương và đa phương, đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo thêm thuận lợi và thời cơ mới cho phát triển kinh tế – xã hội; góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, mở rộng hợp tác quốc tế, tiếp tục củng cố, nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

2. Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 của tỉnh Quảng Ngãi

- Kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP) đạt 92.348 tỷ đồng, tăng 10,02% (*Năm 2025 tốc độ tăng GRDP của tỉnh Quảng Ngãi xếp thứ 1/6 tỉnh, thành phố vùng Nam Trung Bộ và Tây*

Nguyên; xếp thứ 06/34 tỉnh, thành phố trong cả nước); GRDP bình quân đầu người đạt 101,9 triệu đồng/người/năm (tương đương 4.042 USD/người/năm), vượt 2,21% kế hoạch, tăng 10,15% so với cùng kỳ; thu ngân sách nhà nước đạt 35.236 tỷ đồng, đạt 100% dự toán Trung ương giao; tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 82.205 tỷ đồng, tăng 14,7% kế hoạch; môi trường đầu tư, kinh doanh tiếp tục được cải thiện, niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp được củng cố.

- Tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội tỉnh năm 2025; các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 đã được Tỉnh ủy thông qua tại Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 08/12/2025 và Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 10/12/2025. Tiếp tục tuyên truyền tình hình, kết quả hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; khẳng định cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được triển khai quyết liệt, toàn diện, đi vào chiều sâu, đạt nhiều kết quả quan trọng, góp phần xây dựng Đảng và hệ thống chính trị ngày càng trong sạch, vững mạnh.

- Tiếp tục tuyên truyền đường lối phát triển kinh tế - xã hội của Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, kết luận mới về lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là các nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị⁶; nghị quyết của Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026⁷; trong đó tập trung phân tích sâu các giải pháp nâng cao hiệu quả các động lực tăng trưởng truyền thống, đồng thời tạo đột phá phát triển các động lực tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nguồn nhân lực chất lượng cao, thúc đẩy tăng năng suất lao động nhanh, cao và bền vững.

- Tuyên truyền chỉ đạo điều hành của Chính phủ về thực hiện kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách năm 2026 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2026 của Chính phủ và Công điện số 06/CĐ-TTg ngày 24/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ. Nhấn mạnh năm 2026 là năm đầu triển khai Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030, yêu cầu các cấp, các ngành, địa phương nỗ lực tập trung chỉ đạo, điều hành phân đầu thực hiện mục tiêu tăng trưởng GDP cả nước năm 2026 từ 10% trở lên, ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm.

- Phản ánh thực tiễn triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, kịp

⁶ Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số 70-NQ/TW về bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Nghị quyết số 71-NQ/TW về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo, Nghị quyết số 72-NQ/TW về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, Nghị quyết số 79-NQ/TW về phát triển kinh tế nhà nước, Nghị quyết số 80-NQ/TW về phát triển văn hóa Việt Nam

⁷ Quyết định số 30/QĐ-UBND, ngày 19/01/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh

thời phát hiện, cổ vũ, biểu dương nhân tố mới và nhân rộng mô hình mới, cách làm hay, điển hình tiên tiến trong lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội.

II. Khẩu hiệu tuyên truyền

1. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng!

2. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026!

3. Đảng bộ, quân và dân quyết tâm nắm bắt thời cơ, chung sức, đồng lòng vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030!

4. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh!

5. Tận tâm, tận lực, tận hiến vì Đảng, vì đất nước, vì cuộc sống ấm no, hạnh phúc của Nhân dân!

6. Tất cả vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc!

7. Chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026!

(Gửi kèm Hướng dẫn số 21-HD/BTGDVTU ngày 05/3/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy về tuyên truyền kết quả phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp năm 2026)

Đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện công tác tuyên truyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND xã;
- UB MTTQVN và các Đoàn thể xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trương Văn Thành